

QUYẾT ĐỊNH
MIỄN NGHĨA VỤ THI HÀNH ÁN

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thu H.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Quang Tùng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân:

Bà Hoàng Hải Yến - Kiểm sát viên.

Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân:

Ông Nguyễn Xuân S - Chấp hành viên.

Ngày 04 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân tiến hành mở phiên họp xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, hồ sơ thụ lý số: 02/2024/TL-TA ngày 23 tháng 05 năm 2024.

Người phải thi hành án: **Bùi Văn T** - Sinh năm 1980.

Trú tại: **thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.**

Phải thi hành các khoản:

- Án phí HSST + phạt sung công quỹ nhà nước. Tổng cộng là: 10.200.000đ (Mười triệu, hai trăm nghìn đồng).

Đã thi hành được:

- Án phí HSST: 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 29/09/2020 được giảm nghĩa vụ thi hành án theo quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án số 08/2020/QĐ – GNVTHA của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân phạt sung công quỹ nhà nước số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Còn phải thi hành: Phạt sung công quỹ nhà nước: 7.500.000đ (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

Đề nghị miễn nghĩa vụ thi hành án: phạt sung công 7.500.000đ (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

Xét đề nghị miễn nghĩa vụ thi hành án của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước **Bùi Văn T** còn phải thi hành theo Bản án số: 10/2013/HSST ngày 29/05/2013 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định thi hành án chủ động số: 90/QĐ-

CCTHA ngày 30/07/2013 của Chi cục Trưởng chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Bùi Văn T thuộc trường hợp đã hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng.

Theo biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 04/02/2015, ngày 10/08/2020; Ngày 19/08/2020 và biên bản xác minh ngày 26/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân thì hiện nay **Bùi Văn T** đang sống cùng gia đình ở **thôn B, xã T, huyện N**, bản thân nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản để thi hành án. **Bùi Văn T** không có điều kiện để thi hành khoản thu nộp ngân sách nhà nước theo quyết định của bản án. Điều kiện để miễn nghĩa vụ thi hành án cho **T** theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án là có cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 61; Điều 62 của Luật thi hành án dân sự; Thông tư liên tịch số: 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp - **Bộ T1** - Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận toàn bộ đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Miễn nghĩa vụ thi hành án 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn) đồng phạt sung công cho **Bùi Văn T** theo Bản án số: 10/2013/HSST ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi nhận:

- Người được miễn NVTHA;
- CCTHADS H.Như Xuân;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh T.Hóa
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng

